

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 20**  
**QUYÊN THỨ 494**  
**HỘI THỨ BA**

**Phẩm**  
**THIÊN HIỆN**  
**Thứ 3 - 13**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhãn thức giới cho đến ý thức giới chuyển dần cũng vô sở hữu. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì**

**hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nhãn thức giới cho đến ý thức giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhãn xúc cho đến ý xúc chuyển dần cũng vô sở hữu. Nhãn xúc cho đến ý xúc vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nhãn xúc cho đến ý xúc, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển dần cũng vô sở hữu. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa**

**cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết địa giới cho đến thức giới chuyển dần cũng vô sở hữu. Địa giới cho đến thức giới vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc địa giới cho đến thức giới, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chuyển dần cũng vô sở hữu. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết vô minh cho đến lão tử chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô minh cho đến lão tử vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô

**biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc vô minh cho đến lão tử, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chuyển dần cũng vô sở hữu. Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không chuyển dần cũng vô sở hữu. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu,**

**nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế chuyển dần cũng vô sở hữu. Khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc khổ thánh đế cho đến đạo thánh đế, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất**

**cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chuyển dần cũng vô sở hữu. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì cớ sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chuyển dần cũng vô sở hữu. Bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở**

**hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chuyển dần cũng vô sở hữu. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết tám giải thoát, chín định thứ**

**lớp chuyển dần cũng vô sở hữu. Tám giải thoát, chín định thứ lớp vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc tám giải thoát, chín định thứ lớp, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa chuyển dần cũng vô sở hữu. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc**

**vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa chuyển dần cũng vô sở hữu. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn chuyển dần cũng vô sở hữu. Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu.**

**Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu.**

**Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết năm nhãn, sáu thần thông chuyển dần cũng vô sở hữu. Năm nhãn, sáu thần thông vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc năm nhãn, sáu thần thông, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chuyển dần cũng vô**

sở hữu. Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Như Lai mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chuyển dần cũng vô sở hữu. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc pháp

**vô vong thất, tánh hằng trụ xả, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chuyển dần cũng vô sở hữu. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán Độc giác Bồ-tát Như Lai chuyển dần cũng vô sở hữu. Dự lưu cho đến Như Lai vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển**

**dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Dự lưu cho đến Như Lai, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Như Lai thừa chuyển dần cũng vô sở hữu. Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Như Lai thừa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô lượng vô số vô biên chuyển dần cũng vô sở hữu. Vô lượng vô số vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vì có sao? Vì hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Như Lai thừa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng vô số vô biên, hoặc tất cả pháp, tất cả như thế đều vô sở hữu bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Như cõi Niết-bàn khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình, Đại**

thừa cũng vậy, khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình. Do nhân duyên đây nên tác thuyết này: Ví như hư không khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình, Đại thừa cũng vậy, khắp hay chứa nạp vô lượng vô số vô biên hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người tác thuyết này: Lại như hư không không đến không đi không trụ khá thấy. Đại thừa cũng vậy, không đến không đi không trụ khá thấy ấy. Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì tất cả pháp hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy. Do nhân duyên đây, Đại thừa cũng không chỗ đến chỗ đi chỗ trụ khá được. Sở dĩ vì sao? Sắc cho đến thức không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh sắc cho đến thức không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như sắc cho đến thức không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh sắc cho đến thức không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng sắc cho đến thức không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì sắc cho đến thức, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhân xứ cho đến ý xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhân xứ cho đến ý xứ không đến không đi cũng lại

**chẳng trụ. Chơn như nhãn xứ cho đến ý xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhãn xứ cho đến ý xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhãn xứ cho đến ý xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhãn xứ cho đến ý xứ, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Sắc xứ cho đến pháp xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh sắc xứ cho đến pháp xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như sắc xứ cho đến pháp xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh sắc xứ cho đến pháp xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng sắc xứ cho đến pháp xứ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì sắc xứ cho đến pháp xứ, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Nhãn giới cho đến ý giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhãn giới cho đến ý giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhãn giới cho đến ý giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhãn giới cho đến ý giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhãn giới cho đến ý giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao?**

**Vì nhãn giới cho đến ý giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc giới cho đến pháp giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh sắc giới cho đến pháp giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như sắc giới cho đến pháp giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh sắc giới cho đến pháp giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng sắc giới cho đến pháp giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến pháp giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn thức giới cho đến ý thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhãn thức giới cho đến ý thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhãn thức giới cho đến ý thức giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn xúc cho đến ý xúc không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhãn xúc cho đến ý xúc không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhãn xúc cho đến ý xúc không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhãn xúc cho đến ý xúc không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhãn xúc cho đến ý xúc không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhãn xúc cho đến ý xúc, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, bản tánh, chơn như,**

**tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Địa giới cho đến thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh địa giới cho đến thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như địa giới cho đến thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh địa giới cho đến thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng địa giới cho đến thức giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì địa giới cho đến thức giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

Lại nữa, Thiện Hiện! Vô minh cho đến lão tử không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh vô minh cho đến lão tử không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như vô minh cho đến lão tử không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh vô minh cho đến lão tử không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng vô minh cho đến lão tử không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì vô minh cho đến lão tử, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chơn như cho đến bất tư nghì giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh chơn như cho đến bất tư nghì giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như chơn như cho đến bất tư nghì giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh chơn như cho đến bất tư nghì giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng chơn như cho đến bất tư nghì giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì chơn như cho đến bất tư nghì giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đoạn giới, ly giới, diệt giới, an ẩn giới, tịch tĩnh giới, vô sanh giới, vô diệt giới, vô nhiễm giới, vô tịnh giới, vô tác giới, vô vi giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản

tánh đoạn giới cho đến vô vi giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như đoạn giới cho đến vô vi giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh đoạn giới cho đến vô vi giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng đoạn giới cho đến vô vi giới không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì đoạn giới cho đến vô vi giới, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Nội không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nội không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nội không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Khổ tập diệt đạo thánh đế không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh khổ tập diệt đạo thánh đế không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như khổ tập diệt đạo thánh đế không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh khổ

tập diệt đạo thánh đế không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng khổ tập diệt đạo thánh đế không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì khổ tập diệt đạo thánh đế, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi

**cũng lại chẳng trụ. Tự tướng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiên Hiện! Tám giải thoát, chín định thứ lớp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh tám giải thoát, chín định thứ lớp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như tám giải thoát, chín định thứ lớp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh tám giải thoát, chín định thứ lớp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng tám giải thoát, chín định thứ lớp không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì tám giải**

**thoát, chín định thứ lớp, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.**

Lại nữa, Thiện Hiện! Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Năm nhãn, sáu thần thông không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh năm nhãn, sáu thần thông không đến không đi

cũng lại chẳng trụ. Chơn như năm nhãn, sáu thần thông không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh năm nhãn, sáu thần thông không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng năm nhãn, sáu thần thông không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì năm nhãn, sáu thần thông, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như pháp vô

vong thất, tánh hằng trụ xả không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiên Hiện! Bồ-tát, pháp Bồ-tát không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh Bồ-tát, pháp Bồ-tát không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như Bồ-tát, pháp Bồ-tát không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh Bồ-tát, pháp Bồ-tát

không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng BỒ-tát, pháp BỒ-tát không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì BỒ-tát, pháp BỒ-tát, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! BỒ-đề, Phật-đà không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh BỒ-đề, Phật-đà không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như BỒ-đề, Phật-đà không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh BỒ-đề, Phật-đà không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng BỒ-đề, Phật-đà không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì BỒ-đề, Phật-đà, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hữu vi vô vi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Bản tánh hữu vi vô vi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Chơn như hữu vi vô vi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tánh hữu vi vô vi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Tự tướng hữu vi vô vi không đến không đi cũng lại chẳng trụ. Vì có sao? Vì hữu vi vô vi, bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng, hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện phải biết: Do nghĩa như thế nên tác thuyết này: Lại như hư không không đến không đi

**không trụ khá thấy, Đại thừa cũng vậy, không đến  
không đi không trụ khá thấy.**

**--- o0o ---**